

Số: 27 /TB - ĐHTDM

Bình Dương, ngày 04 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023

Tên trường: Trường Đại học Thủ Dầu Một

Mã trường: TDM

Loại hình trường: Công lập (đa ngành)

1. **Đối tượng tuyển sinh:** Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
2. **Điều kiện trúng tuyển:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và đạt điểm chuẩn trúng tuyển của ngành.
3. **Phạm vi tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước.
4. **Phương thức tuyển sinh:** (Xem Phụ lục 1)
5. **Các ngành tuyển sinh năm 2023:** (Xem Phụ lục 2)
6. **Nguyên tắc xét tuyển:** Điểm trúng tuyển được xét theo từng ngành, xét kết quả từ cao xuống cho đến khi đủ chỉ tiêu. (Điểm không nhân hệ số)
7. **Mức điểm ưu tiên:** (Xem phụ lục 3)
8. **Học phí năm học 2023 – 2024 và lệ phí nộp hồ sơ ĐKXT:** (Xem phụ lục 4)
9. **Thời gian nhận hồ sơ và hướng dẫn nộp hồ sơ:** (Xem phụ lục 5)

Địa chỉ liên hệ:

Trung tâm Tuyển sinh - Trường Đại học Thủ Dầu Một.

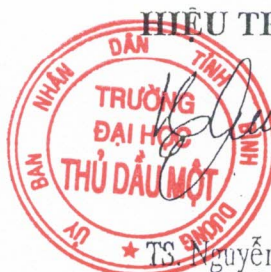
Địa chỉ: Số 6 Trần Văn Ôn, phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương.

Website: <http://tuyensinh.tdmu.edu.vn> Email: tuyensinh@tdmu.edu.vn

Fanpage: www.facebook.com/dhtdm2009 - Hotline: 19009171

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Trường;
- Lưu: VT, TTTS.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Quốc Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 1

Phương thức tuyển sinh đại học chính quy năm 2023

(Kèm theo Thông báo số 27 /TB-ĐHTDM ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

Phương thức	Tên phương thức	Chỉ tiêu	Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ ĐKXT
1	Xét học bạ (có 02 hình thức): * <i>Hình thức 1:</i> Xét điểm trung bình chung 3 học kỳ (HK1, HK2 lớp 11 và HK1 lớp 12) theo tổ hợp môn; * <i>Hình thức 2:</i> Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn.	50% của tổng chỉ tiêu	Từ ngày 05/4/2023 đến 17h00 ngày 20/6/2023
2	Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo tổ hợp môn.	30% của tổng chỉ tiêu	Từ ngày 10/7/2023 đến 17h00 ngày 30/7/2023
3	Xét tuyển thẳng (có 2 hình thức): * <i>Hình thức 1:</i> Thí sinh đạt học sinh giỏi 1 trong 3 năm (lớp 10, 11, 12) được xét tuyển thẳng; * <i>Hình thức 2:</i> Tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.	12% của tổng chỉ tiêu	* <i>Hình thức 1:</i> Từ ngày 05/4/2023 đến 17h00 ngày 20/6/2023 * <i>Hình thức 2:</i> Từ ngày có thông báo đến 17h00 ngày 30/6/2023
4	Xét kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2023.	8% của tổng chỉ tiêu	Từ ngày 05/4/2023 đến 17h00 ngày 20/6/2023
Riêng các ngành: Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Ngữ văn chỉ sử dụng 1 phương thức tuyển sinh là “Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo tổ hợp môn”			

Phụ lục 2
Các ngành tuyển sinh năm 2023

(Kèm theo Thông báo số 27 /TB-ĐHTDM ngày 04 tháng 4, năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. Các ngành tuyển sinh năm 2023

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Mã tổ hợp xét tuyển	Đạt chuẩn kiểm định	Ghi chú
1	Quản trị Kinh doanh	7340101	A00, A01, D01, A16	AUN-QA, UPM	
2	Marketing	7340115	A00, A01, D01, A16		
3	Kế toán	7340301	A00, A01, D01, A16	AUN-QA	
4	Kiểm toán	7340302	A00, A01, D01, A16		
5	Thương mại điện tử	7340122	A00, A01, D01, D07		
6	Tài chính - Ngân hàng	7340201	A00, A01, D01, A16	AUN-QA	
7	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7510605	A00, A01, D01, D90		
8	Công nghệ Thông tin	7480201	A00, A01, C01, D90		
9	Kỹ thuật Phần mềm	7480103	A00, A01, C01, D90	AUN-QA	
10	Kỹ thuật Điện	7520201	A00, A01, C01, D90	AUN-QA	
11	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	7520216	A00, A01, C01, D90		
12	Kỹ thuật Cơ điện tử	7520114	A00, A01, C01, D90		
13	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	A00, A01, D01, D90		
14	Kỹ thuật Xây dựng	7580201	A00, A01, C01, D90	MOET, UPM	
15	Kiến trúc	7580101	V00, V01, A00, A16	MOET	
16	Du lịch	7810101	D01, D14, D15, D78		
17	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01, A01, D15, D78	MOET	
18	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	D01, D04, A01, D78	MOET	
19	Luật	7380101	C14, C00, D01, A16	MOET	
20	Quản lý Nhà nước	7310205	C14, C00, D01, A16	MOET	
21	Quan hệ quốc tế	7310206	A00, C00, D01, D78		
22	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	7850101	A00, D01, B00, B08	MOET, UPM	
23	Công nghệ Sinh học + Chuyên ngành 1: Công nghệ sinh học công nghiệp thực phẩm + Chuyên ngành 2: Công nghệ sinh học nông nghiệp	7420201	A00, D01, B00, B08		
24	Công tác Xã hội	7760101	C00, D01, C19, C15	MOET	
25	Tâm lý học	7310401	C00, D01, C14, B08		
26	Hóa học + Chuyên ngành 1: Hóa thực phẩm + Chuyên ngành 2: Hóa phân tích	7440112	A00, B00, D07, A16	AUN-QA	
27	Toán học	7460101	A00, A01, D07, A16		

28	Thiết kế đồ họa	7210403	V00, V01, A00, D01		
29	Công nghệ thực phẩm	7540101	A00, A02, B00, B08		
30	Quản lý đất đai	7850103	A00, D01, B00, B08		
31	Kỹ thuật Môi trường	7520320	A00, D01, B00, B08		
32	Ngôn ngữ Hàn Quốc	7220210	D01, A01, D15, D78		
33	Truyền thông đa phương tiện	7320104	C00, D01, D09, V01		
34	Quản lý công nghiệp	7510601	A00, A01, C01, A16	MOET	
35	Giáo dục Tiểu học	7140202	A00, C00, D01, A16	MOET	Chỉ xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023
36	Giáo dục Mầm non	7140201	M00, M05, M07, M11	MOET	
37	Sư phạm Ngữ Văn	7140217	C00, D01, D14, C15	MOET	
38	Sư phạm Lịch sử	7140218	C00, D01, C14, C15	MOET	

BẢNG MÃ TỔ HỢP

Mã	Tên môn tổ hợp
A00	Toán, Vật lý, Hóa học
A01	Toán, Vật lý, Tiếng Anh
A02	Toán, Vật lý, Sinh học
A16	Toán, Ngữ văn, Khoa học Tự nhiên
B00	Toán, Hóa học, Sinh học
B08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh
C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
C01	Ngữ văn, Toán, Vật lý
C14	Ngữ văn, Toán, Giáo dục công dân
C15	Ngữ văn, Toán, Khoa học xã hội
C19	Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân
D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
D04	Ngữ văn, Toán, Tiếng Trung

Mã	Tên môn tổ hợp
D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh
D09	Toán, Lịch sử, Tiếng Anh
D14	Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh
D15	Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh
D78	Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học xã hội
D90	Toán, Tiếng Anh, Khoa học Tự nhiên
M00	Ngữ văn, Toán, Năng khiếu
M05	Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu
M07	Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu
M11	Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu
V00	Toán, Vật lý, Năng khiếu
V01	Toán, Ngữ văn, Năng khiếu

2. Đối với phương thức xét học bạ không áp dụng xét các tổ hợp sau:

Mã	Tên môn tổ hợp
A16	Toán, Ngữ văn, Khoa học Tự nhiên
C15	Ngữ văn, Toán, Khoa học xã hội

Mã	Tên môn tổ hợp
D78	Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học xã hội
D90	Toán, Tiếng Anh, Khoa học Tự nhiên

3. Đối với các tổ hợp có môn năng khiếu

- Môn năng khiếu Trường đại học Thủ Dầu Một tổ chức thi hoặc thí sinh sử dụng kết quả thi năng khiếu của các trường đại học khác.

Stt	Ngành	Môn thi năng khiếu
1	Giáo dục Mầm non	Hát; đọc kể chuyện diễn cảm
2	Kiến trúc, Thiết kế đồ họa, Truyền thông đa phương tiện	Vẽ tĩnh vật (vẽ bằng viết chì)

- Đối với ngành có mã tổ hợp có môn năng khiếu thí sinh lựa chọn 1 trong 2 hình thức:
 - + Hình thức 1: Dự thi năng khiếu tại Trường Đại học Thủ Dầu Một.
 - * Thời gian thi: Dự kiến **ngày 08/7/2023** (trường sẽ có thông báo cụ thể)
 - + Hình thức 2: Dự thi năng khiếu tại các trường đại học khác, lấy kết quả nộp về Trường Đại học Thủ Dầu Một trước **ngày 10/7/2023**

Ghi chú:

- **Chuẩn kiểm định AUN-QA**: Chuẩn kiểm định của mạng lưới các trường đại học hàng đầu của khu vực Đông Nam Á
- **Chuẩn kiểm định MOET**: Chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- **Đạt chuẩn UPM**: Hệ thống đánh giá UPM (University Performance Metrics) xếp sao chương trình đào tạo của các trường đại học.



Phụ lục 3
Mức điểm ưu tiên

(Kèm theo Thông báo số 28 /TB-ĐHTDM ngày 04 tháng 4 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. Điểm ưu tiên của từng phương thức tuyển sinh: Điểm ưu tiên là mức điểm được cộng thêm vào tổng điểm thực tế của thí sinh khi tham gia xét tuyển. Có 2 loại điểm ưu tiên theo quy định của Bộ GD&ĐT là điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng.

ĐIỂM ĐƯỢC CỘNG CHO PHƯƠNG THỨC	ĐIỂM KHU VỰC				ĐIỂM ĐỐI TƯỢNG	
	KV1	KV2-NT	KV2	KV3	01-04	05-07
Xét điểm kỳ thi tốt nghiệp THPT	0,75	0,5	0,25	0	2	1
Xét học bạ	0,75	0,5	0,25	0	2	1
Xét điểm thi ĐGNL	30	20	10	0	80	40
Tuyển thẳng học sinh giỏi	0,25	0,17	0,08	0	0,67	0,33

2. Quy định của Bộ GD&ĐT về hưởng chính sách ưu tiên

- Thí sinh thuộc nhiều diện đối tượng chính sách quy định tại mục 1 phụ lục 3 này chỉ được tính một mức điểm ưu tiên cao nhất.

- Từ năm 2023, thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp.

- Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định mục 1 phụ lục 3}$$

- Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 900 trở lên (Thang điểm 1200 (Xét kết quả thi ĐGNL của ĐHQG-HCM)) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(1200 - \text{Tổng điểm đạt được})/300] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định tại mục 1 phụ lục 3}$$

- Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 8 trở lên (Thang điểm 10 (Tuyển thẳng học sinh giỏi một trong 3 năm lớp 10, lớp 11, lớp 12)) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(10 - \text{Tổng điểm đạt được})/2] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định tại mục 1 phụ lục 3}$$

3. Tra cứu khu vực ưu tiên và đối tượng ưu tiên

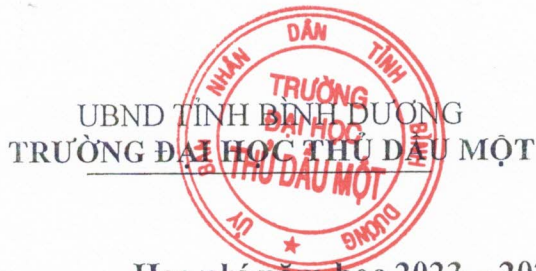
+ Tra cứu tại:

<https://tuyensinh.tdmu.edu.vn/News/Detail/2850>

+ Hoặc quét mã

QR để tra cứu





UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 4

Học phí năm học 2023 – 2024 và lệ phí nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển

(Kèm theo Thông báo số 27 /TB-ĐHTDM ngày 04 tháng 4 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. Học phí năm học 2023 – 2024: Học phí thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ đối với Trường đại học công lập tự chủ chi thường xuyên, cụ thể:

Stt	Khối ngành	Mức thu học phí theo tín chỉ (đồng/tín chỉ)
1	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, Kinh doanh và Quản lý, Pháp luật	625.000
2	Nhân văn, Khoa học xã hội và hành vi, Dịch vụ xã hội, Môi trường và Bảo vệ môi trường, Nghệ thuật.	600.000
3	Khoa học tự nhiên	675.000
4	Toán và Thống kê, Máy tính và Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật, Kỹ thuật, Sản xuất và Chế biến, Kiến trúc và xây dựng	725.000
5	Các học phần Kiến thức chung	600.000

* Đối với các ngành sư phạm: Học phí thực hiện theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Lệ phí nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển

Phương thức	Tên phương thức	Mức lệ phí
1	Xét học bạ (có 02 hình thức): * Hình thức 1: Xét điểm trung bình chung 3 học kỳ (HK1, HK2 lớp 11 và HK1 lớp 12) theo tổ hợp môn; * Hình thức 2: Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn.	30.000đ/1 nguyện vọng
2	Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo tổ hợp môn.	Theo quy định của Bộ GD&ĐT
3	Xét tuyển thẳng (có 2 hình thức): * Hình thức 1: Thí sinh đạt học sinh giỏi 1 trong 3 năm (lớp 10, 11, 12) được xét tuyển thẳng; * Hình thức 2: Tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.	* Hình thức 1: 30.000đ/1 nguyện vọng * Hình thức 2: Theo quy định của Bộ GD&ĐT
4	Xét kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2023.	30.000đ/1 nguyện vọng

LƯU Ý: Một thí sinh được đăng ký xét tuyển cùng một lúc nhiều phương thức tuyển sinh, thí sinh phải nộp lệ phí đầy đủ thì nguyện vọng mới được xem là hợp lệ. VD: 1 thí sinh đăng ký như sau:

Stt	Tên phương thức	Số nguyện vọng	Lệ phí
1	Xét học bạ 3 học kỳ	2	60.000đ
2	Xét học bạ cả năm lớp 12	2	60.000đ
3	Xét tuyển thẳng học sinh giỏi 1 trong 3 năm (lớp 10, 11, 12)	1	30.000đ
4	Xét kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM	2	60.000đ
Tổng		7	210.000đ

3. Cách nộp lệ phí đăng ký xét tuyển.

3.1. Đối với Phương thức Xét học bạ, Xét tuyển thẳng và Xét kết quả thi ĐGNL của ĐHQG TPHCM năm 2023.

- + Thí sinh nộp lệ phí bằng cách chuyển tiền vào tài khoản của trường:
- Số tài khoản: 65010000465078 tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Bình Dương
- Tên chủ tài khoản: Trường Đại học Thủ Dầu Một
- Nội dung nộp tiền: TS2023 [Số CMND hoặc CCCD của thí sinh] (Vd: TS2023 28123456)
- + Thời gian nộp lệ phí xét tuyển: Sau khi hoàn thành đăng ký, thí sinh phải nộp lệ phí thì nguyện vọng ĐKXT mới được xem là hợp lệ.



- + Tra cứu lệ phí đã nộp sau khoảng 2 tuần kể từ ngày thí sinh nộp tại đường link: <https://tuyensinh.tdmu.edu.vn/News/Detail/4157> hoặc quét mã qr sau để tra cứu:



3.2. Đối với phương thức Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

- + Lệ phí ĐKXT theo quy định của Bộ GD&ĐT, nộp lệ phí bằng hình thức trực tuyến (Bộ GD&ĐT sẽ có hướng dẫn về cách thức nộp lệ phí)
- + Thời gian nộp lệ phí xét tuyển: **Từ ngày 31/7/2023 đến 17h ngày 06/8/2023**



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 5

Thời gian nhận hồ sơ và hướng dẫn nộp hồ sơ

(Kèm theo Thông báo số 24 /TB-ĐHTDM ngày 04 tháng 4 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

I. Phương thức xét học bạ (có 02 hình thức):

- * **Hình thức 1:** Xét điểm trung bình chung 3 học kỳ (HK1, HK2 lớp 11 và HK1 lớp 12) theo tổ hợp môn;
- * **Hình thức 2:** Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn.

1. Thời gian nộp hồ sơ:

- + Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ: **ngày 05/4/2023**
- + Thời gian kết thúc nhận hồ sơ: **17h00 ngày 20/6/2023**
- + Thời gian công bố kết quả: **26/6/2023**

2. Hình thức nộp hồ sơ: Lựa chọn một trong 03 hình thức sau

+ **Hình thức 1:** Nộp trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh, Trường đại học Thủ Dầu Một
Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Theo mẫu của Trường đại học Thủ Dầu Một);
- CMND hoặc CCCD: 01 bản photocopy (không cần công chứng).

+ **Hình thức 2:** Đăng ký online: <http://dkxt.tdmu.edu.vn> (Không cần nộp hồ sơ)

+ **Hình thức 3:** Nộp qua đường bưu điện

Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Theo mẫu của Trường đại học Thủ Dầu Một), ghi đầy đủ thông tin vào phiếu
- CMND hoặc CCCD: 01 bản photocopy (không cần công chứng).

Bỏ vào 1 bì thư gửi về địa chỉ: "Trung tâm Tuyển sinh - Trường Đại học Thủ Dầu Một.
Địa chỉ: Số 6, đường Trần Văn Ôn, p. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Điện thoại: 0274.3835.677".

Lưu ý: Thí sinh chưa cần nộp học bạ và bằng tốt nghiệp THPT (nếu nộp thừa Trường sẽ không hoàn trả), thí sinh trúng tuyển lúc nhập học Trường mới yêu cầu nộp và đổi chiếu sau. Trường sẽ chối nhập học nếu thí sinh kê khai thông tin trong phiếu ĐKXT không đúng và chưa tốt nghiệp THPT.

3. Số lượng nguyện vọng ĐKXT: Mỗi 1 hình thức thí sinh được đăng ký tối đa 2 nguyện vọng (ngành), xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

4. Hướng dẫn cách tính điểm:

- **Hình thức 1:** Xét điểm trung bình chung 3 học kỳ (HK1, HK2 lớp 11 và HK1 lớp 12) theo tổ hợp môn. Ví dụ:

TỔ HỢP: A00								
Điểm môn: Toán			Điểm môn: Lý			Điểm môn: Hóa		
HK 1 lớp 11	HK 2 lớp 11	HK 1 lớp 12	HK 1 lớp 11	HK 2 lớp 11	HK 1 lớp 12	HK 1 lớp 11	HK 2 lớp 11	HK 1 lớp 12
6.5	6.8	6.3	6.5	6.7	6.3	6.5	6.4	6.3
(6.5 + 6.8 + 6.3)/3 = 6.53			(6.5 + 6.7 + 6.3)/3 = 6.5			(6.5 + 6.4 + 6.3)/3 = 6.4		
Điểm trung bình: 6.53			Điểm trung bình: 6.5			Điểm trung bình: 6.4		
Tổng điểm A00 (ĐTB_Toán + ĐTB_Lý + ĐTB_Hóa) = 19.43 + (điểm UT)								

+ Điểm trung bình từng môn được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Nếu chữ số thập phân của mình bỏ đi nhỏ hơn 5 thì giữ nguyên các số gần nhất, còn nếu ≥ 5 thì cộng thêm một chữ số gần nhất.

- **Hình thức 2:** Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn. Ví dụ:

TỔ HỢP: A00				
Điểm trung bình các môn (điểm cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn	Toán	Lý	Hóa	Tổng điểm
	6.7	8.7	7.0	22.4
Tổng điểm A00 = 22.4 + (điểm UT)				

II. Phương thức Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo tổ hợp môn.

1. Thời gian nộp hồ sơ:

- + Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ: **ngày 10/7/2023**
- + Thời gian kết thúc nhận hồ sơ: **17h00 ngày 30/7/2023**
- + Thời gian công bố kết quả: **17h ngày 22/8/2023**

2. Hình thức nộp hồ sơ: Thí sinh truy cập vào tài khoản đã được Bộ GD&ĐT cấp tại: <http://thisinh.thithptquocgia.edu.vn> để thực hiện đăng ký nguyện vọng bằng hình thức trực tuyến.

3. Số lượng nguyện vọng ĐKXT: Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, nhiều trường khác nhau không hạn chế số lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

Lưu ý: Đối với thí sinh tự do (thí sinh đã tốt nghiệp các năm trước) có nhu cầu tham gia xét tuyển đại học năm 2023 bằng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT thì phải liên hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo nơi gần thí sinh nhất để đăng ký dự thi.

III. Xét tuyển thẳng (có 2 hình thức):

- * Hình thức 1: Thí sinh đạt học sinh giỏi 1 trong 3 năm (lớp 10, 11, 12) được xét tuyển thẳng;
- * Hình thức 2: Tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

*** Hình thức 1: Thí sinh đạt học sinh giỏi 1 trong 3 năm (lớp 10, 11, 12) được xét tuyển thẳng;**

1. Thời gian nộp hồ sơ:

- + Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ: **ngày 05/4/2023**
- + Thời gian kết thúc nhận hồ sơ: **17h00 ngày 20/6/2023**
- + Thời gian công bố kết quả: **ngày 26/6/2023**

2. Hình thức nộp hồ sơ: Lựa chọn một trong 3 hình thức sau

+ **Hình thức 1:** Nộp trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh, Trường đại học Thủ Dầu Một
Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Theo mẫu của Trường đại học Thủ Dầu Một);
- CMND hoặc CCCD: 01 bản photocopy (không cần công chứng).

+ **Hình thức 2:** Đăng ký online: <http://dkxt.tdmu.edu.vn> (Không cần nộp hồ sơ)

+ **Hình thức 3:** Nộp qua đường bưu điện

Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Theo mẫu của Trường đại học Thủ Dầu Một), ghi đầy đủ thông tin vào phiếu
- CMND hoặc CCCD: 01 bản photocopy (không cần công chứng).

Bỏ vào 1 bì thư gửi về địa chỉ: "Trung tâm Tuyển sinh - Trường Đại học Thủ Dầu Một. Địa chỉ: Số 6, đường Trần Văn Ôn, p. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Điện thoại: 0274.3835.677".

Lưu ý: Thí sinh chưa cần nộp học bạ và bằng tốt nghiệp THPT (nếu nộp thừa Trường sẽ không hoàn trả), thí sinh trúng tuyển lúc nhập học Trường mới yêu cầu nộp và đổi chiếu sau. Trường sẽ từ chối nhập học nếu thí sinh kê khai thông tin trong phiếu ĐKXT không đúng và chưa tốt nghiệp THPT.

3. Số lượng nguyện vọng ĐKXT: Được đăng ký tối đa 01 nguyện vọng (ngành)

*** Hình thức 2: Tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.**

Nhà trường sẽ có thông báo và hướng dẫn cụ thể vào khoảng tháng 5/2023

IV. Phương thức xét kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2023

1. Thời gian nộp hồ sơ:

- + Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ: **ngày 05/4/2023**
- + Thời gian kết thúc nhận hồ sơ: **17h00 ngày 20/6/2023**
- + Thời gian công bố kết quả: Ngày **26/6/2023**

2. Hình thức nộp hồ sơ: Lựa chọn một trong 4 hình thức sau

+ **Hình thức 1:** Nộp trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh, Trường đại học Thủ Dầu Một
Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Theo mẫu của Trường đại học Thủ Dầu Một);
- CMND hoặc CCCD: 01 bản photocopy (không cần công chứng).

+ **Hình thức 2:** Đăng ký online: <http://dkxt.tdmu.edu.vn> (Không cần nộp hồ sơ)

+ **Hình thức 3:** Nộp qua đường bưu điện

Hồ sơ ĐKXT bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Theo mẫu của Trường đại học Thủ Dầu Một), ghi đầy đủ thông tin vào phiếu
- CMND hoặc CCCD: 01 bản photocopy (không cần công chứng).

Bỏ vào 1 bì thư gửi về địa chỉ: "Trung tâm Tuyển sinh - Trường Đại học Thủ Dầu Một.
Địa chỉ: Số 6, đường Trần Văn Ôn, p. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Điện thoại: 0274.3835.677"

+ **Hình thức 4:** Đăng ký online qua hệ thống đăng ký xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM tại địa chỉ: <https://thinangluc.vnuhcm.edu.vn> (thời gian đăng ký theo quy định của ĐHQG-HCM)

Lưu ý: Thí sinh chưa cần nộp giấy chứng nhận kết quả thi ĐGNL, thí sinh trúng tuyển lúc nhập học Trường mới yêu cầu nộp và đối chiếu sau. Trường sẽ từ chối nhập học nếu thí sinh kê khai thông tin trong phiếu ĐKXT không đúng và chưa tốt nghiệp THPT.

3. Số lượng nguyện vọng ĐKXT: Được đăng ký tối đa 2 nguyện vọng (ngành), xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

